

A decorative border of small red hearts surrounds the entire page.

**Kinh Nghiệm Giảm thiểu thua lỗ trong đầu
tư chứng khoán**

Giảm thiểu thua lỗ trong đầu tư chứng khoán

Khi bạn đồng thời đầu tư vào nhiều loại chứng khoán khác nhau, sự thua lỗ của một loại chứng khoán chỉ có tác động nhỏ đến toàn bộ danh mục đầu tư, thậm chí nhiều khi bạn có thể bù lỗ bằng lợi nhuận thu được từ các chứng khoán khác trong cùng một danh mục đó.

Hiểu một cách khái quát nhất thì danh mục đầu tư là một tập hợp gồm ít nhất hai loại chứng khoán trở lên. Mục đích cơ bản nhất của việc xây dựng và quản lý một danh mục đầu tư là đa dạng hoá nhằm tránh các khoản thua lỗ quá lớn.

Tuy nhiên, việc hạn chế thua lỗ bằng cách đa dạng hoá danh mục đầu tư cũng có một cái giá của nó: bạn cũng không thể thu được các khoản lợi nhuận lớn. Rất ít người đầu tư có thể thu được khoản lợi nhuận cao từ việc đầu tư tất cả số tiền của họ vào một loại chứng khoán tốt nhất hiện có trên thị trường. Do đó, đại đa số công chúng đầu tư chọn hình thức đầu tư thứ hai là giảm thiểu hoá thua lỗ bằng cách đa dạng hoá đầu tư.

Và suy cho cùng thì việc từ bỏ những món hời lớn, bằng lòng với những khoản thu nhập vừa phải để tránh thua lỗ quá mức là một cái giá vừa phải và hoàn toàn hợp lý.

Bài viết này sẽ hướng dẫn bạn từng bước trong việc xây dựng một danh mục đầu tư phù hợp với cá tính cũng như mục đích mà bạn đã chọn.

Bước 1: Xác định bạn là người đầu tư tích cực hay thụ động?

Khi bắt tay vào xây dựng danh mục đầu tư, điều quan trọng trước tiên mà bạn phải xác định là xem mình thuộc dạng nào: tích cực hay thụ động? Đây là một việc làm hết sức cần thiết, vì nó sẽ quyết định đến toàn bộ cách thức đầu tư của bạn sau này. Người đầu tư tích cực là người luôn sẵn sàng bỏ ra rất nhiều thời gian và công sức để quản lý danh mục đầu tư của mình. Còn người đầu tư thụ động thì chỉ muốn bỏ ra một khoảng thời gian tối thiểu cần thiết để theo dõi các khoản đầu tư và bằng lòng với các khoản lãi khiêm tốn có được. Cần lưu ý rằng quy mô đầu tư là không quan trọng mà điều cốt yếu là bạn tiêu tốn bao nhiêu

thời gian và công sức cho danh mục đầu tư của mình. Chúng ta có thể thấy rằng đa số các nhà đầu tư đều thuộc dạng thụ động, bởi vì họ là những người không chuyên nghiệp, thiếu kỹ năng chuyên sâu cũng như đã bị các công việc hàng ngày chiếm mất quỹ thời gian.

Bước 2: Quyết định cơ cấu của danh mục đầu tư.

Điều thứ hai cần tính đến là tỷ trọng cổ phiếu và trái phiếu trong danh mục đó. Đây là một quyết định mang tính chất cá nhân và tùy theo quan điểm mỗi người. Một số người không thích đầu tư quá nhiều vào cổ phiếu, còn một số khác lại không thích sở hữu quá nhiều trái phiếu. Cho đến nay vẫn chưa có tiêu chuẩn cụ thể về tỷ lệ này. Hiện nay, đa số ý kiến nghiêng về tỷ lệ 50/50, tức là 50% số tiền của danh mục được sử dụng để đầu tư vào cổ phiếu, phần còn lại sẽ được sử dụng để mua trái phiếu. Nhiều nhà tư vấn đề nghị tăng tỷ lệ trái phiếu trong danh mục khi chủ sở hữu sắp đến tuổi về hưu. Tuy nhiên, một số cá nhân khác lại có quan điểm cho rằng, trước sức ép của lạm phát cũng như khả năng kiếm tiền sẽ suy giảm khi về già, chủ sở hữu danh mục nên tăng dần tỷ lệ cổ

phiếu theo thời gian. Họ lập luận là không nên giảm tỷ lệ sở hữu cổ phiếu trong danh mục đầu tư vì lương hưu và bảo hiểm xã hội sẽ không thể tăng như lạm phát. Chính vì vậy mà cổ phiếu là một trong những lựa chọn được ưu tiên hàng đầu để chống lại ảnh hưởng của lạm phát. Tuy nhiên, cũng có khi thu nhập do cổ phiếu đem lại không theo kịp với tỷ suất lợi nhuận của trái phiếu chất lượng cao. Trong trường hợp này, đầu tư vào các trái phiếu chất lượng cao và để dành một khoản tiết kiệm để đối phó với lạm phát được xem là một biện pháp khả thi.

Ngoài ra còn một trường hợp khác mà chúng ta cũng cần đề cập tới, đó là tỷ trọng của danh mục đầu tư có cần phải điều chỉnh theo sự biến động của thị trường không? Giả sử rằng bạn đang có trong tay một danh mục đầu tư với tỷ lệ 50/50. Nếu thị trường cổ phiếu tăng giá và làm cho danh mục của bạn có tỷ lệ 65% cổ phiếu và 35% trái phiếu thì bạn có nên bán bớt một số cổ phiếu để đưa danh mục trở về tỷ lệ 50/50 hay không? Xung quanh vấn đề này vẫn còn nhiều ý kiến khác nhau nhưng nhìn chung đa số các nhà đầu tư sẽ không bán đi cổ phiếu để đề phòng trường hợp khi cổ phiếu giảm giá thì danh mục sẽ trở về mức cân

bằng 50/50.

Bước 3: Đa dạng hoá danh mục đầu tư.

1. Đa dạng hóa tổ chức phát hành. Nếu danh mục đầu tư của bạn chỉ bao gồm toàn bộ các trái phiếu Chính phủ thì bạn không cần phải đa dạng hoá chủng loại các chủ thể phát hành, bởi vì trái phiếu Chính phủ hoàn toàn không có rủi ro. Tuy nhiên, nếu bạn mua trái phiếu công ty, trái phiếu địa phương hoặc cổ phiếu thì việc đa dạng hoá chủ thể phát hành là một vấn đề cần được cân nhắc, bởi vì các loại chứng khoán này luôn tiềm tàng một số rủi ro nhất định. Vấn đề đặt ra là nên đa dạng hóa đến mức độ nào? Điều này còn tùy thuộc vào quan điểm của mỗi cá nhân. Chẳng hạn như nếu bạn mua cổ phiếu của 20 nhà phát hành khác nhau và khi một nhà phát hành chẳng may bị phá sản thì danh mục đầu tư của bạn chỉ bị suy giảm 5%. Mỗi nhà đầu tư sẽ tự đưa ra quyết định cho danh mục đầu tư của mình dựa vào cá tính bản thân, tiềm lực tài chính cũng như mức độ rủi ro mà họ có thể chịu đựng.

2. Bên cạnh việc đa dạng hoá các tổ chức phát hành, bạn cũng cần đa dạng hoá các lĩnh vực kinh doanh, đa dạng hóa các nguồn thu hoặc có thể đa dạng hoá theo vị trí địa lý. Bạn cần chú ý rằng, càng đa dạng hoá thì sẽ càng hạn chế được rủi ro, tuy nhiên đừng nên đa dạng hoá quá nhiều vì như vậy sẽ tốn rất nhiều công sức quản lý và đến một lúc nào đó thì danh mục sẽ vượt quá tầm kiểm soát của bạn.

Các phương pháp phân tích giúp bạn đầu tư có hiệu quả!

Đã bao giờ bạn nghe một ai đó nói rằng 75% sự dao động của giá cổ phiếu là do những thay đổi chính ngay từ bên trong ngành kinh doanh đó? Tuy khó có thể đưa ra con số dự đoán chính xác nhưng một điều chắc chắn rằng những xu hướng trong một ngành có ảnh hưởng rất lớn đến những lợi nhuận và giá cổ phiếu của mỗi công ty trong chính ngành đó. Chính vì vậy, chúng ta cũng nên nghiên cứu và tìm hiểu không chỉ riêng cổ phiếu mà còn cả những xu hướng trong các ngành kinh doanh đó.

Các nhà đầu tư thường dồn tiền đầu tư vào những khu vực có ưu thế hơn của thị trường, được gọi là chuyển đổi đầu tư ngành. Sự chuyển đổi đầu tư này thường xuyên bị tác động bởi những sự kiện mà có thể ảnh hưởng không chỉ đến một công ty mà đến toàn bộ ngành đó. Ví dụ, khi giá dầu tăng, các nhà đầu tư sẽ không đầu tư tiền để mua cổ phiếu của ngành hàng không và vận tải mà đầu tư vào các công ty khai thác dầu hay các công ty dầu lớn. Khi đó, giá của các hàng hoá và sản phẩm của nhiều ngành có liên quan cũng thay đổi theo.

Đôi khi, tiền còn được đầu tư vào nhiều khu vực khác nhau trên thị trường là do những biến động trong nền kinh tế. Chẳng hạn như, những thay đổi trong tỷ lệ lãi suất có thể dẫn việc chuyển đổi đầu tư vào một số khu vực nhạy cảm về lãi suất trên thị trường như ngân hàng và môi giới chứng khoán, nhưng đôi khi cũng có thể là không. Do đó, việc chuyển đổi đầu tư ngành trở thành vấn đề đặc biệt quan trọng trong suốt quá trình thay đổi của nền kinh tế.

Chính vì vậy, để quyết định xem nên tiếp tục đầu tư vào ngành nào, các

nhà đầu tư có thể sử dụng các phương pháp phân tích khác nhau để nghiên cứu từng yếu tố mà có thể ảnh hưởng đến mỗi ngành. Sau đây là một vài nét cơ bản về ba phương pháp phân tích vẫn hay được sử dụng:

1) Phương pháp phân tích trực quan

Trong phương pháp này, việc phân tích sẽ tập trung nhiều hơn vào từng ngành và lợi nhuận thu được của chính ngành đó. Từ đó, có thể xác định được cổ phiếu ngành nào là cổ phiếu có tiềm năng nhất. Ví dụ, các cuộc bạo lực diễn ra ở Trung Đông là lý do chính khiến giá dầu tăng, lúc đó các nhà đầu tư sẽ chú ý đến ngành năng lượng để tìm cơ hội vì giá cổ phiếu của ngành này tăng cao và khi đó dĩ nhiên giá cổ phiếu ngành hàng không sẽ giảm. Nhiều công ty môi giới chứng khoán đã đưa ra các bản báo cáo thường xuyên về các ngành, và sau đó áp dụng các phương pháp phân tích này để đưa ra những đánh giá.

2) Phương pháp phân tích kỹ thuật

Phương pháp này được coi như là một cách tiếp cận khác đối với việc chuyển đổi đầu tư ngành. Đó là cách chung nhất được sử dụng để lập và nghiên cứu những biểu đồ của các chỉ số ngành khác nhau. Chẳng hạn như chúng ta có thể dùng phương pháp này để lập biểu đồ về chứng khoán và từ đó xác định các dấu hiệu giao dịch. Về cơ bản, việc phân tích này thường sử dụng các chỉ số ngành khác nhau để thấy những thay đổi đang diễn ra trên thị trường. Sau đó, việc lựa chọn chứng khoán và các nhóm ngành để đầu tư sẽ được dựa trên những nghiên cứu đó.

Phương pháp này đã được tập đoàn Chartcraft ở New York sử dụng trong nhiều năm qua để xác định phần trăm cổ phiếu đang có dấu hiệu được mua vào so với phần trăm cổ phiếu được bán ra và từ đó tìm các nhóm ngành có tiềm năng nhất cũng như ít có tiềm năng nhất.

3) Phương pháp phân tích định lượng

Đây là phương pháp ít được sử dụng nhất. Một số công ty sử dụng các mô hình để xếp hạng các nhóm ngành dựa vào lợi nhuận thu được, tỷ lệ

lãi suất, thay đổi về giá v.v. Các con số này được đưa vào một công thức và sau đó các ngành được xếp hạng dựa vào các kết quả vừa thu được.

Có lẽ công cụ phổ biến nhất là hệ thống xếp hạng Value Line Investment Survey. Hệ thống này được áp dụng cho cả chứng khoán và nhiều nhóm ngành khác.

Nhìn chung, nhiều nhà kinh doanh thường kết hợp ba phương pháp trên để nghiên cứu các ngành hoặc nhóm ngành cụ thể. Nhưng điều quan trọng là tìm ra các khu vực thị trường có tiềm năng nhất hoặc khu vực ít có tiềm năng nhất để có các chính sách đầu tư một cách hiệu quả. Việc sử dụng kết hợp này sẽ giúp bạn một cách đáng kể trong việc lựa chọn cổ phiếu vì lịch sử từ trước tới nay cho thấy việc giá cổ phiếu cá nhân dao động thường là do những thay đổi không chỉ trong công ty mà còn do cả các nhóm ngành khác có liên quan.